TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 26/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Tòng Văn Quân.

2. Ông Lò Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/HSST ngày 7 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn P** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1990; Nơi sinh: huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản L, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không học; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Đ, sinh năm: 1949 và bà Lò Thị L, sinh năm: 1952; Có vợ là Lò Thị X, sinh năm: 1990 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/03/2019 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 26/03/2019, tổ công tác công an xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại bản L, xã N, huyện Điện Biên Đông phát hiện Lò Văn P biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác đi vào nhà ở của Lò Văn P để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong chiếc gối màu xanh ở đầu giường ngủ của P 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 cục bột màu trắng, dạng nén nghi Heroine. Nguồn gốc số Heroine trên là do khoảng 15 giờ ngày 26/3/2019, tại khu vực bản P, xã N, huyện Điện Biên Đông, Lò Văn P đã gặp và trao đổi với một người đàn ông dân tộc Mông (P không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) và mua được số Heroine trên với giá 300.000 đồng. Mục đích sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện, tiến hành lập biên bản, bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng đưa về cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn P gồm 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine có khối lượng là 0,64 gam, trích 0,13 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 387/GĐ-PC09 ngày 04/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn P gửi giám định là ma túy: Loại Heroine có khối lượng 0,64 gam.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo đều thừa nhận có hành vi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông với số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 21 giờ ngày 26/3/2019, tại nhà ở của bị cáo, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông đi vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số Heroine có khối lượng 0,64 gam, phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS -ĐBĐ ngày 05 tháng 06 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn P về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn P cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; về vật chứng vụ án áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về với gia đình làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].*Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn P thấy rằng*: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố: khoảng 15 giờ ngày 26/3/2019, tại khu vực bản P, xã N, huyện Điện Biên Đông Lò Văn P đã gặp, trao đổi với một người đàn ông dân tộc Mông (P không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) và mua được số Heroine trên với giá 300.000 đồng. Mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được heroine, P đã cất giấu số Heroine mua được dưới gối ngủ đầu giường. Khoảng 21 giờ cùng ngày, tại nhà ở của P, tổ công tác đang đi làm nhiệm vụ vào kiểm tra, phát hiện, tiến hành lập biên bản, bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng đưa về cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để điều tra làm rõ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các bản cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng. Như vậy, Hội đồng xét xử, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn P đã

có hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự an toàn xã hội. Mặc dù hành vi đơn giản mua tàng trữ sử dụng nhưng thuộc trường hợp nghiêm trọng cho nên bị cáo Lò Văn P phải chịu trách nhiệm đối với hành vi đã gây ra.

[2]. *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:*

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3].Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm ruộng, đối tượng nghiện chất ma túy hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*[4].*Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5].Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 0,64 gam Heroine đã trích 0,13 gam gửi làm mẫu giám định không hoàn lại là loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius màu đỏ mang biển kiểm soát 27B1 - 459.20 bị cáo khai mượn của anh trai Lò Văn T là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua heroine. Trong quá trình điều tra, xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm rõ chiếc xe máy trên là tài sản sở hữu hợp pháp của anh Lò Văn T. Khi anh T cho bị cáo mượn xe máy thì không biết việc bị cáo đi mua heroine nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự, HĐXX chấp nhận.

[6].Về án phí: Bị cáo Lò Văn P bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc Thái, đang cư trú tại xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7].Các vấn đề khác trong vụ án:

Trong vụ án có liên quan đến người đàn ông dân tộc Mông, người bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh chưa làm rõ được nên cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên không điều tra xử lý trong vụ án, HĐXX chấp nhận.

Đối với Lò Thị X, sinh năm 1990 là vợ của bị cáo. Bị cáo khai Lò Thị X là người đưa cho bị cáo 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* để mua thuốc trừ cỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Lò Thị X, X khai có đưa số tiền 500.000 đồng cho bị cáo để đi mua thuốc trừ cỏ nhưng không biết việc bị cáo mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn P** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 12 *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 26/03/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,51 gam Heroine còn lại sau giám định không hoàn lại. Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/06/2019 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điên Biên.

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo: Lò Văn P.

4. Bị cáo Lò Văn P được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2019)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký*)

Lê Hồng Quang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.